

Nghệ An, ngày 01 tháng 7 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH TỔNG MỨC CHI VÀ MỨC KHOÁN CHI ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG VBQPPL TRÊN ĐỊA
BÀN TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi và mức khoán chi đối với công tác xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức đã xin ý kiến góp ý: 146. Tổng số ý kiến nhận được: 105. Trong đó có 96 ý kiến thông nhất, có 9 cơ quan, đơn vị có ý kiến khác

2. Kết quả cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI NỘI DUNG DỰ THẢO			
Vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1. Tên gọi, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	1. Sở Tài chính		Xin giữ nguyên như dự thảo và giải trình với các lý do sau đây: - Nghị định số 289/2025/NĐ-CP không quy định rõ định mức khoán chi cụ thể cho các nhiệm vụ soạn thảo, thẩm định, thẩm tra trong tổng mức chi các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. - Điểm l khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 thì HĐND tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”. - Điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15) thì Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: "Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên". - Để xây dựng, ban hành 01 văn bản QPPL có nhiều khâu, nhiều giai đoạn, với sự tham gia của nhiều cơ quan (soạn thảo, thẩm định, rà soát, tổng hợp, tổ chức họp, trình UBND tỉnh, thẩm tra (đối với dự thảo Nghị quyết). Việc quy định mức khoán chi cho từng cơ quan là hết sức cần thiết, thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh. Căn cứ vào mức được khoán chi, người đứng đầu các cơ quan soạn thảo, thẩm định, rà soát, tổng hợp, tổ chức họp, trình UBND tỉnh, thẩm tra sẽ quyết định ban hành quy định, quy chế để áp dụng nội bộ. Nếu không có mức khoán chi do HĐND tỉnh quy định thì người đứng đầu các cơ quan soạn thảo, thẩm định, rà soát, tổng hợp, tổ chức họp, trình UBND tỉnh, thẩm tra sẽ không có cơ sở để chi. - Hiện nay, các tỉnh, thành phố đều quy định nội dung này trong Nghị quyết để tạo cơ sở pháp lý.

	1. Công an tỉnh	Khoản 2 Điều 1 bổ sung cụm từ “các văn bản quy định khác có liên quan”	Xin tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo
	2. UBND xã Đại Đồng	HĐND tỉnh chưa ban hành mức chi cho công tác xây dựng VBQPPL cấp xã	'Xin giữ nguyên như dự thảo và giải trình như sau: - Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP đã quy định rất rõ ràng, cụ thể nội dung này thuộc thẩm quyền của HĐND cấp xã
	3. UBND phường Quỳnh Mai	1. Tên gọi Nghị quyết quy định tổng mức chi và mức khoán chi đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên, nội dung dự thảo chỉ quy định tổng mức chi và mức khoán chi đối với VBQPPL cấp tỉnh. 2. Đối tượng áp dụng khá rộng, vì nội dung dự thảo chỉ quy định văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh	Xin tiếp thu và chỉnh sửa
2. Tổng mức chi đối với công tác xây dựng VBQPPL cấp tỉnh	1. UBMTTQ tỉnh	Khoản 2 Điều 3: Đề nghị làm rõ cơ sở thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách địa phương đề quy định mức chi đối với Quyết định QPPL của Chủ tịch UBND tỉnh là 30.000.000 đ	Xin giữ nguyên như dự thảo và giải trình mức đề xuất 30.000.000 đ đối với văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh với các lý do như sau: - Văn bản QPPL do Chủ tịch UBND tỉnh phải thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo Luật Ban hành Văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nội dung, mức độ phức tạp cũng tương đương văn bản QPPL của UBND tỉnh. .- Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP quy định tổng mức chi cho Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh tối đa là 30.000.000 đ. - Đảm bảo không quá chênh lệch với tổng mức chi của Nghị quyết và Quyết định
	2. Công an tỉnh	Đề nghị gộp lại thành 3 khoản quy định tổng mức chi đối với 3 trường hợp nêu tại điểm a, b khoản 3 và khoản 4 để thấy rõ hơn	Xin tiếp thu và chỉnh sửa
3. Mức khoán chi đối với các nhiệm vụ, hoạt động trong quá trình xây dựng văn bản QPPL cấp tỉnh	1. Sở Nội vụ	Bổ sung quy định mức khoán chi đối với hoạt động tham mưu, góp ý của Sở Nội vụ đối với nội dung phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực	- Xin giữ nguyên như dự thảo và giải trình như sau: Việc tham gia ý kiến góp ý là một khâu trong quá trình soạn thảo văn bản. Có rất nhiều cơ quan, đơn vị tham gia góp ý vào dự thảo văn bản QPPL (gần như tất cả các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường), ngoài ra còn lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan, đối tượng chịu sự tác động của văn bản. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ quy định định mức khoán chi đối với từng nhiệm vụ liên quan đến công tác soạn thảo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP. Trường hợp tổ chức hội đồng thẩm định hoặc cuộc họp thẩm định, sẽ thực hiện việc quy định mức khoán cho nội dung này và chi trả trong mức khoán thẩm định.
	2. Mặt trận TQVN tỉnh	Khoản 2 Điều 4: chỉnh sửa cụm từ “thẩm định nội dung Nghị quyết” thành “thẩm định nội dung Quyết định” cho phù hợp với tiêu đề của khoản.	Xin tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo

4. Kinh phí và thanh quyết toán kinh phí	Ủy ban MTTQ tỉnh, Công an tỉnh	Khoản 2 Điều 5 quy định phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết này. Tuy nhiên, không thấy phụ lục IV ban hành kèm theo	Xin tiếp thu và chỉnh sửa lại như sau:
5. Điều khoản chuyển tiếp	Sở Tài chính	Đề nghị xác định hiệu lực pháp lý của Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND	'Xin giữ nguyên như dự thảo và giải trình như sau: - Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 12/11/2022 được ban hành trên cơ sở căn cứ pháp lý trực tiếp là Thông tư số 338/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 42/2022/TT-BTC). Hiện nay Thông tư số 338/2016/TT-BTC và Thông tư số 42/2022/TT-BTC đã bị bãi bỏ bởi Thông tư 19/2026/TT-BTC (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2026). Theo quy định tại khoản 2 Điều 57 Luật Ban hành văn bản QPPL (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 22 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15) thì Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND tỉnh cũng sẽ hết hiệu lực từ ngày 01/5/2026. Do tính pháp lý của Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND nên chỉnh sửa Điều 7 (Điều khoản chuyển tiếp) như sau: 1. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã được ban hành trước ngày 1/5/2026 mà chưa được thanh, quyết toán thì được thanh, quyết toán theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 12/11/2022 quy định mức phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An. 2. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã được ban hành từ ngày 1/5/2026 đến trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành mà chưa được thanh, quyết toán thì được thanh, quyết toán theo mức chi quy định tại Nghị quyết này.
6. Về thể thức, kỹ thuật trình bày	Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND phường Quỳnh Mai, Mặt trận TQVN, UBND xã Tri Lễ	Chỉnh sửa một số thể thức, kỹ thuật trình bày cho phù hợp	Xin tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo
II. ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH			
1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết	Sở Ngoại vụ	- Bổ sung đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND để tăng tính thuyết phục	Xin giữ nguyên như dự thảo. Nội dung này đã có trong Tờ trình và Sở Tư pháp đã có một báo cáo riêng về kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND
		- Chỉnh sửa căn cứ ban hành tổng mức chi đối với Quyết định của UBND tỉnh	Xin tiếp thu và chỉnh sửa
		- Làm rõ mức chi cụ thể đối với Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Xin giữ nguyên như dự thảo. Vì nội dung này đã được thể hiện tại Điều 4 dự thảo